

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 422 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 27 -12- 2017

V/v tranh chấp ly hôn,

tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Dung***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**1/ Ông Phạm Thạch Út**

**2/ Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyền**

***-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Yến Phương*** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Hồng Em- Kiểm sát viên***

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 314/2017/TLST- HNGĐ ngày 2 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2017/QĐXX-ST ngày 28 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

**1.Nguyên đơn:** Chị **Phan Thị Thúy H**, sinh năm: 1981 (**Có mặt**)

Nơi cư trú: Tổ 18, ấp H, TT A, huyện C, tỉnh An Giang

Tạm trú: Số 780, Ấp H, xã Đ, huyện A, Tỉnh An Giang

**2.Bị đơn:** Anh **Ngô Văn T**, sinh năm: 1982 (**Vắng mặt**)

Địa chỉ: Tổ 18, ấp H, TT A, huyện C, tỉnh An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai cùng ngày 2/2/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phan Thị Thúy H trình bày:

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phan Thị Thúy H và anh Ngô Văn T kết hôn với nhau vào năm 2001, đăng ký kết hôn vào năm 2005, hôn nhân do mai mối, có tổ chức bên chồng. Đến năm 2013 vợ chồng lên tỉnh Long An làm công nhân sinh sống. vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do

bất đồng trong cuộc sống, anh T sinh ra ăn chơi, cờ bạc, gây nợ nần bên ngoài. Anh T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác và sống như vợ chồng với người đó cho đến nay, không quan tâm đến gia đình vợ con, chị cố gắng chịu đựng khuyên can nhưng anh T không từ bỏ, nên vợ chồng luôn bất hòa với nhau, gia đình không êm ấm hạnh phúc, kéo dài thời gian chịu đựng. Vợ chồng ly thân nhau từ tháng 2 năm 2015 cho đến nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Văn T

**Về con chung:** Chị Phan Thị Thúy H và anh Ngô Văn T có 02 con chung tên Ngô Văn Th, sinh năm 2002 và Ngô Thành Đ sinh năm: 2013. Hiện cháu Th đang sống với anh T, cháu Đ sống với chị H. Sau khi ly hôn chị yêu cầu nuôi cháu Đ, đồng ý giao cháu Th cho anh T nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu Đ ..

**Về tài sản và nợ chung:** Chị Phan Thị Thúy H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý, các thông báo về phiên họp kiểm tra về việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Ngô Văn T vẫn vắng mặt các buổi phiên họp giao nộp chứng cứ và hòa giải không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của chị H. Tòa án cũng tiến hành xác minh lấy lời khai của anh Tuấn nhưng anh T vắng mặt tại nhà nên không lấy lời khai được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm cho rằng. **Về tố tụng:** Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng được pháp luật quy định tại Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan. **Về nội dung vụ án:** Căn cứ vào các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết quả việc hỏi tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến đề nghị. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho chị H ly hôn với anh T. Về con chung: Đề nghị giao cháu Th cho anh T nuôi dưỡng, chị H nuôi cháu Đ, chị H không cấp dưỡng nuôi cháu Đ. Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:**

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Anh Ngô Văn T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh T vẫn vắng mặt không lý do. Căn

cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Ngô Văn T theo quy định pháp luật.

**[2] Về nội dung:**

**[2.1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phan Thị Thúy H và anh Ngô Văn T kết hôn vào năm 2001, đăng ký kết hôn vào năm 2005, hôn nhân xây dựng trên cơ sở do mai mối, có tổ chức cưới và có đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Theo chị H trình bày sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng trong cuộc sống, anh T sinh ra ăn chơi, cờ bạc, gây nợ nần bên ngoài. Anh T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác và sống như vợ chồng với người đó cho đến nay, không quan tâm đến gia đình vợ con, chị cố gắng chịu đựng khuyên can nhưng anh T không từ bỏ, nên vợ chồng luôn bất hòa với nhau, gia đình không êm ấm hạnh phúc, kéo dài thời gian chịu đựng vợ chồng ly thân nhau từ năm 2015 cho đến nay. Xét thấy với thời gian ngắn chung sống hai bên đã phát sinh mâu thuẫn nhưng cả hai không tìm ra biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng dẫn đến vợ chồng ngày càng thêm mâu thuẫn. Thời gian ly thân hai bên cũng không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Theo xác minh bà Lê Thị M (là mẹ ruột anh T) cho biết giữa chị H và anh T đã xảy ra mâu thuẫn trong thời gian đi làm công nhân xa nhà, do không ở gần bà nên bà không biết nguyên nhân cụ thể nhưng bà cho biết thêm là khi Tòa án gửi giấy mời thì T có biết và cũng đồng ý ly hôn nhưng do bận công việc ở xa không đến Tòa được. Tuy nhiên tại giấy xác nhận ngày 19/2/2017 của anh T kèm theo hồ sơ kiện thì anh T xác nhận có nhận hồ sơ khởi kiện của chị H và anh T cũng đồng ý ly hôn. Hiện tại chị H xác định không còn tình cảm với anh T, tại tòa chị vẫn cương quyết xin ly hôn. Do đó, hôn nhân của chị H và anh T không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại điều 56 của luật hôn nhân gia đình năm 2014.

**[2.2] Về con chung:** Chị Phan Thị Thúy H và anh Ngô Văn T có 02 con chung tên Ngô Văn Th, sinh năm 2002 và Ngô Thành Đ, sinh năm: 2013. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Còn cháu Th hiện đang sống với anh T và gia đình anh Tuấn. Sau khi ly hôn chị H đồng ý để cháu Th cho anh T nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu Th từ nhỏ đến nay đều sống chung với anh T, cháu được anh T và gia đình anh T chăm sóc, cuộc sống hiện tại tương đối ổn định. Ngoài ra tại biên bản lấy lời khai cháu Th đề ngày 6/11/2017 thì cháu Th cũng có nguyện vọng muốn ở với anh T. Do đó để không làm ảnh hưởng đến cuộc sống của cháu, nghĩ nên để anh T được tiếp tục nuôi cháu Th là phù hợp. Chị Phan Thị Thúy H thì không cấp dưỡng nuôi con còn anh T thì không có ý kiến. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, dành cho anh T quyền khởi kiện cấp dưỡng nuôi con trong vụ kiện khác khi anh T có yêu cầu.

**[2.4] Về tài sản và nợ chung:** Chị Phan Thị Thúy H trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

**[2.5] Về án phí:** Do yêu cầu của Chị Phan Thị Thúy H được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng các điều 9, 53, 56, 58 Luật Hôn nhân gia đình 2014, các điều 28, 35, 147, 227, 228, 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. **Về hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phan Thị Thúy H. Cho ly hôn giữa chị Phan Thị Thúy H và anh Ngô Văn T

2. **Về nuôi con chung:** Chị Phan Thị Thúy H được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Ngô Thành Đ, sinh năm: 2013. Anh Ngô Văn T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Đ.

Anh Ngô Văn T được tiếp tục nuôi cháu Ngô Văn Th, sinh năm: 2002. Dành cho anh T quyền khởi kiện cấp dưỡng nuôi con trong vụ kiện khác khi anh T có yêu cầu

Anh Ngô Văn T và chị Phan Thị Thúy H phải tạo điều kiện thuận lợi cho nhau khi tới lui chăm sóc cháu Th và Cháu Đ không ai được cản trở khi anh, chị thực hiện quyền này.

3. **Về tài sản và nợ chung:** Chị Phan Thị Thúy H trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

4 **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Phan Thị Thúy H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0000907 ngày 02/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

5. **Về kháng cáo:** Chị Phan Thị Thúy H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/12/2017). Anh Ngô Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng (để thi hành);
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Mỹ Dung**

